

Số: /UBND-VP
V/v triển khai thực hiện Nghị
định số 109/2026/NĐ-CP ngày
01/4/2026 của Chính phủ

Việt Hòa, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thuộc phường;
- Trung tâm phục vụ Hành chính công phường;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường.
- Công an phường;
- Ban Chỉ huy Quân sự phường;
- Tổ dân phố.

Thực hiện Công văn số 1894/STP-BT&HCTP ngày 29/4/2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Nghị định số 109/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phục hồi, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Nghị định số 109/2026/NĐ-CP); để tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả, Ủy ban nhân dân (UBND) phường yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị định số 109/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phạm vi quản lý, các phòng chuyên môn, Công an phường, các Tổ dân phố tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Nghị định số 109/2026/NĐ-CP đến cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

- Việc triển khai cần bảo đảm bám sát toàn bộ nội dung của Nghị định, nhất là các quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt và trách nhiệm tổ chức thực hiện trong các lĩnh vực thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 109/2026/NĐ-CP.

- Chủ động rà soát quy trình nghiệp vụ, bảo đảm việc phát hiện hành vi vi phạm, lập biên bản, chuyển hồ sơ, xác minh, ban hành quyết định xử phạt và tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

- Chủ động cập nhật các nội dung mới của Nghị định số 109/2026/NĐ-CP vào hoạt động quản lý nhà nước, tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính và

hoạt động nghiệp vụ có liên quan; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế phát sinh trong thực tiễn thi hành.

2. Về thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính


- Về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính: theo quy định tại Điều 83 Nghị định số 109/2026/NĐ-CP, ngoài những người có thẩm quyền xử phạt quy định tại các Điều 84, 85, 86, 87, 88 và 89 có thẩm quyền lập biên bản thì một số chức danh, lực lượng chuyên môn đang thi hành công vụ, nhiệm vụ cũng có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong phạm vi được giao như: công chức làm công tác tư pháp - hộ tịch lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 19; các điều 21, 37, 38, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 47, 48, 50, 51; Mục 3 Chương III; Chương IV; các điểm m, o, q và s khoản 2, các điểm m, o, q và s khoản 3 Điều 82 Nghị định này.

- Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính: Chủ tịch UBND phường, Trưởng Công an phường có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này trong phạm vi quản lý của địa phương theo thẩm quyền quy định Điều 84 và Khoản 3 Điều 89 Nghị định này.

- Về phân định thẩm quyền xử phạt: Điều 90 Nghị định số 109/2026/NĐ-CP quy định việc phân định thẩm quyền xử phạt phải căn cứ vào lĩnh vực quản lý, hành vi vi phạm cụ thể và chức danh có thẩm quyền tương ứng. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu chồng lấn thẩm quyền hoặc vượt quá thẩm quyền đang có, cơ quan, người có thẩm quyền đang thụ lý phải chủ động phối hợp xác định cơ quan có thẩm quyền xử phạt; chuyển hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện (nếu có) theo quy định; không để kéo dài thời gian, bỏ lọt hành vi vi phạm hoặc xử lý trùng lặp.

3. Tổ chức thực hiện và phối hợp

- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường, Công an phường và các Tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp trong việc phát hiện, xử lý vi phạm hành chính; tăng cường công tác tuyên truyền, phòng ngừa vi phạm trên địa bàn phường.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị kịp thời báo cáo UBND phường (thông qua Văn phòng HĐND và UBND phường) để tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp theo quy định. 

(Gửi kèm theo Công văn này: Nghị định số 109/2026/NĐ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường
- Lãnh đạo UBND phường;
- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Hải

